

Số: 84/BC-VKS

Gia Lai, ngày 19 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO

Tổng kết công tác của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong nhiệm kỳ 2016 – 2021 Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XI

Căn cứ Điều 10 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 và Thông báo số 259/TB-HĐND ngày 10/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai báo cáo tổng kết công tác của ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai trong nhiệm kỳ 2016 – 2021, như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Thực hành quyền công tố (THQCT), kiểm sát việc giải quyết: 9.808 tin (tăng 3.944 tin – 67,25% so với nhiệm kỳ trước). Đã giải quyết: 8.981 tin (trong đó, khởi tố: 5.718; không khởi tố: 3.263). Tạm đình chỉ đến cuối kỳ: 476 tin. Còn đang giải quyết: 351 tin.

Tỷ lệ giải quyết tin báo tại CQĐT đạt 96,42% (vượt 6,42% chỉ tiêu theo Nghị quyết số 96).

Đã chỉ đạo Viện KSND hai cấp tỉnh Gia Lai áp dụng đồng bộ các biện pháp để tăng cường trách nhiệm công tố, nâng cao chất lượng kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm của các cơ quan chức năng, như: Quán triệt và thực hiện nghiêm các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được nêu tại Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 và Nghị quyết số 111/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội; phối hợp với các cơ quan chức năng ký ban hành 18 Quy chế phối hợp trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; Viện trưởng Viện KSND hai cấp trực tiếp phụ trách công tác này; chỉ đạo Kiểm sát viên trực tiếp tham gia thực hành quyền công tố, kiểm sát nhiều hoạt động điều tra trước khi khởi tố vụ án; tăng cường phối hợp với cơ quan chức năng, thiết lập các “kênh thông tin nhanh” với các Đồn Biên phòng, Công an cấp xã để nắm, phối hợp xử lý kịp thời, đầy đủ nguồn tin về tội phạm từ cơ sở; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quy trình nghiệp vụ, nhất là những quy định nhằm tăng cường trách nhiệm công tố, chống oan sai và chống bỏ lọt tội phạm; Viện kiểm sát tỉnh mở rộng trực tiếp kiểm sát đến CQĐT cấp huyện – chỉ tiêu từ 02 đến 03 CQĐT cấp huyện/năm và Viện kiểm sát cấp huyện phối hợp với CQĐT, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện kiểm tra việc tiếp nhận, xử lý ban đầu nguồn tin về tội phạm tại Công an cấp xã, đồng thời kết hợp công tác này với hoạt động

trực tiếp kiểm sát việc thi hành án hình sự tại Ủy ban nhân dân cấp xã để tăng cường hiệu quả công tác...

Kết quả công tác bảo đảm 9.808 nguồn tin về tội phạm CQĐT đã thụ lý được kiểm sát (đạt 100% chỉ tiêu theo Nghị quyết số 96). Viện kiểm sát yêu cầu Cơ quan điều tra (CQĐT) khởi tố 55 vụ án – Tăng 31 vụ so với nhiệm kỳ trước (CQĐT đã khởi tố); trực tiếp khởi tố 02 vụ án; hủy bỏ 01 quyết định không khởi tố vụ án của CQĐT; phê chuẩn quyết định thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố 06 vụ án; yêu cầu CQĐT hủy bỏ 01 quyết định tạm đình chỉ giải quyết tin báo (CQĐT đã hủy bỏ). Ban hành 9.722 văn bản đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh, giải quyết tin báo về tội phạm (đạt trên 100% số tin báo đã giải quyết) và 224 công văn trao đổi giải quyết tin báo phức tạp với CQĐT.

Trực tiếp kiểm sát 693 cuộc – tăng 599 cuộc so với nhiệm kỳ trước (tại CQĐT: 127, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra: 69, Công an cấp xã: 497). Ban hành 693 kết luận và 151 kiến nghị yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục, phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này (tăng 686 văn bản so với nhiệm kỳ trước).

1.2. Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, truy tố các vụ án hình sự

* THQCT, kiểm sát điều tra: 6.539 vụ/9.009 bị can (tăng 1.621 vụ và 361 bị can so với nhiệm kỳ trước). Đã giải quyết: 4.605 vụ/8.315 bị can (trong đó, đề nghị truy tố: 4.399 vụ/8.087 bị can; đình chỉ: 206 vụ/228 bị can). Tạm đình chỉ tính đến cuối kỳ: 1.505 vụ/107 bị can (lý do: Chưa xác định được bị can và bị can bỏ trốn chưa bắt được). Còn đang giải quyết: 429 vụ/587 bị can.

Tỷ lệ giải quyết án tại CQĐT đạt 93,44% (vượt 13,44% chỉ tiêu theo Nghị quyết số 96).

* THQCT, kiểm sát giải quyết vụ án hình sự giai đoạn truy tố: 4.416 vụ/8.147 bị can (tăng 626 vụ và 201 bị can so với nhiệm kỳ trước). Đã giải quyết: 4.366 vụ/8.037 bị can (trong đó, truy tố: 4.320 vụ/7.918 bị can; đình chỉ: 46 vụ/119 bị can). Tạm đình chỉ tính đến cuối kỳ: 01 vụ/03 bị can. Còn đang giải quyết: 49 vụ/107 bị can.

Tỷ lệ giải quyết án tại Viện kiểm sát đạt 98,9% (vượt 3,9% chỉ tiêu theo Nghị quyết số 96).

Chỉ đạo các đơn vị tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra nhằm chống oan, sai và chống bỏ lọt tội phạm; Kiểm sát viên tham gia đầy đủ 07 hoạt động điều tra bắt buộc và chủ động phối hợp với CQĐT kiểm sát chặt chẽ 100% các vụ án ngay từ khi khởi tố; nâng cao trách nhiệm trong việc phê chuẩn và ban hành các lệnh, quyết định thuộc thẩm quyền; tăng cường kiểm sát chặt chẽ các vụ án đình chỉ, tạm đình chỉ điều tra, bảo đảm có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Ký kết, sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp với CQĐT hai cấp trong khởi tố, điều tra các vụ án hình sự để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ngành. Chỉ đạo xây dựng chuyên đề, tổ chức nhiều Hội nghị tập huấn để nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức và Kiểm sát viên.

Tỷ lệ bắt, tạm giữ chuyển xử lý hình sự đạt 98,46% (vượt 3,46% chỉ tiêu đề ra). Công tác kiểm sát đã góp phần quan trọng nâng cao chất lượng trong việc bắt, tạm giữ, tạm giam của cơ quan chức năng; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân được tôn trọng và bảo vệ.

Viện kiểm sát yêu cầu khởi tố, thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố 23 vụ/74 bị can; hủy bỏ 07 quyết định khởi tố bị can và không phê chuẩn 05 trường hợp. Ban hành 6.779 văn bản để ra yêu cầu điều tra và 302 văn bản trao đổi giải quyết án phúc tạp với CQĐT; trực tiếp tiến hành hoạt động điều tra (phúc cung, hỏi cung) trên 4.670 vụ án/7.710 bị can. Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng xác định 487 vụ án trọng điểm và quyết định áp dụng thủ tục rút gọn 18 vụ, để điều tra, truy tố, xét xử nhanh, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị địa phương. Tỷ lệ án trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng được khống chế ở mức thấp, bình quân chiếm 0,79% (chỉ tiêu $\leq 5\%$).

Trong nhiệm kỳ, đã THQCT, kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử một số vụ án lớn và giải quyết dứt điểm các vụ án phúc tạp kéo dài như: Vụ án Lê Thị Tường Vân về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; vụ án Đặng Thành Nguyên về tội “*Tham ô tài sản*”; vụ án Lê Thị Quý Phượng về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và “*Trốn thuế*”; vụ án vi phạm về đấu thầu thuốc xảy ra tại Sở Y tế tỉnh Gia Lai, bị cáo Phùng Xuân Quỳnh (nguyên Giám đốc Sở Y tế tỉnh Gia Lai) về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” và 08 bị cáo khác về tội “*Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng*”.

Ban hành 121 kiến nghị yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm trong hoạt động điều tra và 107 kiến nghị với các cơ quan, tổ chức hữu quan có giải pháp khắc phục sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước, xã hội, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm (tăng 101 kiến nghị so với nhiệm kỳ trước).

Tổ chức giao ban trực tuyến định kỳ hàng tháng để chỉ đạo giải quyết các vụ án phúc tạp, án lớn, dư luận xã hội quan tâm; bảo đảm 100% các vụ án này, ngoài việc tiến hành một số hoạt động điều tra theo luật định để bổ sung, kiểm tra hoặc thẩm định về chứng cứ chứng minh tội phạm, người phạm tội, còn chủ động báo cáo thỉnh thị Viện kiểm sát cấp trên, đồng thời báo cáo cấp ủy địa phương xin ý kiến chỉ đạo theo quy định, bảo đảm các quyết định xử lý của Viện kiểm sát đúng thời hạn, đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật. Viện kiểm sát tỉnh ban hành 44 thông báo rút kinh nghiệm, 103 văn bản trả lời thỉnh thị, hướng dẫn về nghiệp vụ và trực tiếp nghe Viện kiểm sát cấp huyện báo cáo đối với các vụ án thỉnh thị hoặc các vụ án, vụ việc phúc tạp cần phải chỉ đạo xử lý để phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, truy tố các vụ án hình sự có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng, hiệu quả được nâng cao hàng năm, hoàn thành vượt các chỉ tiêu của Ngành và Nghị quyết của Quốc hội.

1.3. Thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự

* THQCT, kiểm sát xét xử sơ thẩm: 4.476 vụ/8.260 bị cáo (tăng 563 vụ và 50 bị cáo so với nhiệm kỳ trước). Đã giải quyết: 4.287 vụ/7.876 bị cáo (trong đó,

xét xử: 4.263 vụ/7.837 bị cáo; đình chỉ: 24 vụ/39 bị cáo). Tạm đình chỉ đến cuối kỳ: 01 vụ/01 bị cáo. Còn đang giải quyết: 188 vụ/383 bị cáo.

* THQCT, kiểm sát xét xử phúc thẩm: 827 vụ/1.285 bị cáo (giảm 21 vụ và 59 bị cáo so với nhiệm kỳ trước). Đã giải quyết 800 vụ/1.243 bị cáo. Còn đang giải quyết: 27 vụ/42 bị cáo.

Đã chỉ đạo Viện kiểm sát hai cấp thực hiện nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Ký kết, sửa đổi, bổ sung quy chế phối hợp với Tòa án hai cấp trong việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm; đề ra thêm chỉ tiêu tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm có áp dụng “Số hóa hồ sơ vụ án, tiến hành công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa”, trong đó, đáng chú ý là vụ án “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” gồm 106 bị cáo đã bị truy tố, xét xử xong (vụ án được số hóa hồ sơ hơn 9.000 bút lục, tại phiên tòa, Kiểm sát viên tiến hành công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh, bảo đảm khách quan, thuyết phục cao, Hội đồng xét xử tuyên án phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát).

Phối hợp tổ chức 455 phiên tòa rút kinh nghiệm – tăng 249 phiên tòa so với nhiệm kỳ trước (trong đó có gần 20 phiên tòa được tổ chức theo cụm từ 03 đến 05 đơn vị cấp huyện để rút kinh nghiệm chung và nhiều phiên tòa được truyền hình trực tuyến đến các cơ quan chức năng của tỉnh theo tinh thần cải cách tư pháp). Thực hiện số hóa hơn 200 hồ sơ vụ án hình sự, đã phối hợp tổ chức hơn 75 phiên tòa áp dụng “Số hóa hồ sơ, công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa”. Tham gia xét xử lưu động 398 vụ và phối hợp tổ chức trên 15 phiên tòa giả định tại trường học, góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Kiểm sát 100% bản án, quyết định và biên bản phiên tòa, kịp thời phát hiện nhiều dạng vi phạm, đã ban hành kháng nghị phúc thẩm 49 vụ/68 bị cáo (VKS rút kháng nghị 13 vụ), tỷ lệ kháng nghị được chấp nhận đạt 96% - tăng 14,55% so với nhiệm kỳ trước (đã xét xử 27 vụ, được chấp nhận kháng nghị 26 vụ, đạt vượt 26% chỉ tiêu theo Nghị quyết số 96). Qua kiểm sát đã ban hành 92 kiến nghị yêu cầu Tòa án hai cấp khắc phục các vi phạm trong giải quyết vụ án hình sự (tăng 20 kiến nghị so với nhiệm kỳ trước). Viện kiểm sát tỉnh ban hành 31 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ và 06 công văn trả lời thỉnh thị, hướng dẫn nghiệp vụ cho cấp huyện để nâng cao chất lượng công tác.

1.4. Công tác giải quyết các vụ án về tham nhũng, chức vụ

- Cơ quan điều tra khởi tố, điều tra: 29 vụ/61 bị can (tăng 12 vụ và 34 bị can so với nhiệm kỳ trước). Số vụ kết thúc điều tra, đề nghị truy tố: 21 vụ/54 bị can; còn đang điều tra: 08 vụ/07 bị can.

- Viện kiểm sát thụ lý: 25 vụ/63 bị can (số mới: 21 vụ/54 bị can); đã truy tố: 22 vụ/51 bị can; còn đang giải quyết: 03 vụ/12 bị can.

- Tòa án thụ lý xét xử sơ thẩm: 33 vụ/78 bị cáo (số mới: 22 vụ/51 bị cáo); đã xét xử 24 vụ/54 bị cáo (không có trường hợp nào tuyên bị cáo không có tội); còn đang giải quyết: 09 vụ/24 bị cáo.

Lãnh đạo Viện kiểm sát tỉnh đã chỉ đạo nhiều biện pháp để thực hiện tốt công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết các vụ án về tham nhũng; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết án tham nhũng, nhất là các vụ án thuộc diện Ban Nội chính Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về án treo; kiểm sát chặt chẽ các trường hợp cho bị cáo hưởng án treo và việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ. Qua đó, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và quyết tâm cao của ngành Kiểm sát trong đấu tranh với tội phạm về tham nhũng.

1.5. Công tác phối hợp trong giải quyết các vụ án hình sự

Thường xuyên báo cáo và được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 07/7/2007 của Bộ Chính trị về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng và Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

Công tác phối hợp với các cơ quan tư pháp tiếp tục được tăng cường, làm tốt vai trò chủ trì các cuộc họp giao ban định kỳ các cơ quan tư pháp để bàn biện pháp giải quyết các vụ án, vụ việc có khó khăn, vướng mắc, tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm và tội phạm, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Thực hiện tốt việc phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy trong công tác báo cáo giải quyết những vụ án tham nhũng, kinh tế và các vụ án thuộc diện theo dõi, chỉ đạo của Ban Nội chính Tỉnh ủy và Ban Nội chính Trung ương; phối hợp tốt với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hai cấp trong kiểm tra, giám sát thi hành pháp luật.

Viện kiểm sát hai cấp phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương ký kết, triển khai thực hiện nhiều quy chế phối hợp trong công tác như: Quy chế phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy; Quy chế phối hợp công tác với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và huyện; Quy chế phối hợp trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; Quy chế phối hợp tổ chức phiên tòa hình sự, dân sự theo tinh thần cải cách tư pháp với Tòa án nhân dân hai cấp; Quy chế phối hợp với Trại giam Gia Trung; Trại tạm giam Công an tỉnh, Nhà tạm giữ Công an huyện; cơ quan Thi hành án dân sự hai cấp...

2. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc hành chính, dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Đã chỉ đạo nhiều biện pháp cụ thể để nâng cao chất lượng công tác này; xác định đây là công tác đột phá của Ngành, ban hành kế hoạch phân công nhiệm vụ cụ thể, đề ra các chỉ tiêu thực hiện cho từng đơn vị, từng Kiểm sát viên; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện qua các buổi giao ban trực tuyến định kỳ. Các trường hợp án bị hủy, sửa do có trách nhiệm của Viện kiểm sát được hạn chế ở mức thấp, các chỉ tiêu考核 công tác này được thực hiện toàn diện, nâng cao vị thế, vai trò, trách nhiệm của Viện kiểm sát trong lĩnh vực giải quyết án dân sự, hành chính.

Thụ lý kiểm sát: 27.862 vụ, việc (tăng 13.443 vụ, việc so với nhiệm kỳ trước). Tòa án đã giải quyết: 25.353 vụ, việc; trong đó Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, phiên họp 4.143 vụ, việc; phối hợp với Tòa án tổ chức 237 phiên tòa rút kinh nghiệm. Kiểm sát 100% bản án, quyết định và biên bản phiên tòa của Tòa án. Qua kiểm sát, đã ban hành 90 kháng nghị phúc thẩm (VKS rút kháng nghị 13 vụ), tỷ lệ kháng nghị được chấp nhận đạt 86% (đã xét xử 69 vụ, chấp nhận kháng nghị 59 vụ, đạt vượt 16% chỉ tiêu theo Nghị quyết số 96). Đề nghị Viện kiểm sát cấp trên kháng nghị phúc thẩm 05 vụ và kháng nghị giám đốc thẩm 30 vụ.

Tổng hợp, ban hành 200 kiến nghị yêu cầu Tòa án và các cơ quan, tổ chức hữu quan khắc phục, phòng ngừa vi phạm pháp luật và 45 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ.

3. Kiểm sát thi hành tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự

Chỉ đạo Viện kiểm sát hai cấp tăng cường trách nhiệm, nâng cao chất lượng công tác, kịp thời kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm theo thẩm quyền. Tổ chức nhiều Hội nghị trực tuyến để tập huấn nghiệp vụ cho công chức, Kiểm sát viên Viện kiểm sát hai cấp. Phối hợp với các cơ quan chức năng ký kết, ban hành nhiều quy chế phối hợp trong lĩnh vực công tác này. Kiểm sát chặt chẽ, bảo đảm không có trường hợp vi phạm thời hạn tạm giữ, tạm giam có trách nhiệm của Viện kiểm sát. Các trường hợp tạm đình chỉ, đình chỉ, miễn, giảm và hoãn thi hành án phạt tù; việc bắt thi hành án hình sự; rút ngắn thời gian thử thách, tha tù trước thời hạn có điều kiện của Tòa án; ra quyết định thi hành án được kiểm sát đúng quy định của pháp luật.

Trực tiếp kiểm sát 970 cuộc (tăng 408 cuộc so với nhiệm kỳ trước). Trong đó, tại Cơ quan Thi hành án hình sự: 111; Trại giam: 10; Trại tạm giam: 31; Nhà tạm giữ: 372; Ủy ban nhân dân xã: 446. Đã ban hành 46 kháng nghị, 228 kiến nghị và 970 kết luận yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm trong lĩnh vực này (tăng 576 văn bản so với nhiệm kỳ trước). Viện kiểm sát tỉnh ban hành 44 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ.

Kiểm sát thi hành án tử hình 06 trường hợp theo đúng quy định của pháp luật. Tham gia họp xét giảm, miễn thời hạn chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp, rút ngắn thời gian thử thách và xét tha tù trước thời hạn có điều kiện: 341 phiên họp/9.780 bị án.

4. Kiểm sát thi hành án dân sự

Chỉ đạo tăng cường kiểm sát thi hành án dân sự về thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, kiểm sát chặt chẽ việc ban hành các quyết định về thi hành án (THA) đảm bảo đúng thời hạn, có căn cứ theo quy định của pháp luật. Chú trọng kiểm sát việc xác minh, phân loại điều kiện THA, việc trả lại đơn, hoãn, tạm đình chỉ và cưỡng chế THA. Chủ động phối hợp, tích cực rà soát những bản án tuyên không rõ gây khó khăn cho công tác THA để phối hợp xử lý, đồng thời tiến hành xác minh, giải quyết những việc tồn đọng, kéo dài, góp phần bảo đảm cho công tác THA dân sự được kịp thời và đúng pháp luật.

Trực tiếp kiểm sát 114 lần tại cơ quan THA dân sự (tăng 09 lần so với nhiệm kỳ trước); đã ban hành 114 kết luận, 60 kháng nghị và 192 kiến nghị yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục, phòng ngừa vi phạm trong lĩnh vực này (tăng 153 văn bản so với nhiệm kỳ trước). Kiểm sát 1.556 việc kê biên tài sản, việc cưỡng chế, giao tài sản và tiêu hủy vật chứng. Viện kiểm sát tỉnh ban hành 25 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ.

5. Công tác tiếp công dân; giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Viện kiểm sát hai cấp đã bố trí phòng tiếp công dân riêng theo đúng quy định; phối hợp với các cơ quan, ban, ngành của tỉnh đối thoại với công dân, giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài. Hàng tháng, tham gia đầy đủ các buổi tiếp công dân do Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức.

Viện kiểm sát hai cấp tiếp 2.236 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo (tăng 922 lượt so với nhiệm kỳ trước); đã hướng dẫn, trả lời trực tiếp và nhận đơn để giải quyết theo thẩm quyền đúng quy định của pháp luật. Thủ lý: 4.600 đơn – tăng 2.095 đơn so với nhiệm kỳ trước (trong đó có 147 đơn thuộc thẩm quyền). Đã giải quyết 4.600 đơn, trong đó đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết: 147 đơn – Đạt tỷ lệ 100%. Trực tiếp kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp 71 cuộc tại cơ quan tư pháp hai cấp (tăng 16 cuộc so với nhiệm kỳ trước) và yêu cầu tự kiểm tra 32 lần; đã ban hành 71 kết luận, 31 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm (tăng 47 văn bản so với nhiệm kỳ trước). Viện kiểm sát tỉnh ban hành 19 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ.

Trong kỳ, Viện kiểm sát đã giải quyết xong các đơn khiếu nại trong hoạt động tư pháp kéo dài nhiều năm của bà Phùng Thị Kim Oanh, ông Nguyễn Văn Năm và bà Nguyễn Thị Minh...

6. Công tác tổ chức quán triệt, triển khai thi hành các đạo luật mới về tư pháp và công tác khác

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 04/4/2016 về triển khai thi hành các đạo luật liên quan đến lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Đã tổ chức 31 Hội nghị trực tuyến tập huấn chuyên sâu 03 vòng cho cán bộ, công chức và Kiểm sát viên Viện kiểm sát hai cấp về những điểm mới của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015 và tập huấn nhiều chuyên đề nghiệp vụ để nâng cao chất lượng công tác. Bên cạnh đó, đã tổ chức 02 lần Cuộc thi “Chúng tôi là Kiểm sát viên” các năm 2016 và 2018 để tuyên truyền và tìm hiểu các đạo luật mới về tư pháp.

- Duy trì việc tổ chức giao ban trực tuyến giữa Viện kiểm sát tỉnh và 17 điểm cầu Viện kiểm sát cấp huyện (01 lần/01 tháng); qua đó, kịp thời nắm bắt, chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác nghiệp vụ cho cấp huyện; tăng cường hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Công tác thi đua, khen thưởng được đổi mới và thực hiện có hiệu quả, tạo động lực để cán bộ, công chức và người lao động nỗ lực phấn đấu, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đã tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai lần thứ III năm 2020. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì (Quyết định số 05/QĐ-CTN ngày 07/01/2021 của Chủ tịch nước); 02 tập thể và 03 cá nhân vinh dự được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và nhiều tập thể, cá nhân được tặng Cờ thi đua của ngành Kiểm sát nhân dân và các Bằng khen, Giấy khen khác.

- Viện kiểm sát tỉnh ban hành 119 văn bản trả lời thỉnh thị, 212 thông báo rút kinh nghiệm và hơn 60 văn bản hướng dẫn về nghiệp vụ công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp nhằm nâng cao kỹ năng, chất lượng công tác của Viện kiểm sát cấp huyện.

- Năm 2020 và đầu năm 2021 đã chỉ đạo Viện KSND cấp huyện và các Phòng thuộc Viện KSND tỉnh thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, của UBND tỉnh Gia Lai và của Viện KSND tối cao; đồng thời thực hiện đầy đủ khuyến cáo của Bộ Y tế trong công tác phòng, chống dịch. Tổ chức 02 cuộc họp trực tuyến giữa lãnh đạo Viện KSND tỉnh với lãnh đạo Viện KSND cấp huyện và ban hành 03 văn bản chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trong ngành Kiểm sát Gia Lai. Đến nay, ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai không có trường hợp công chức và người lao động bị nhiễm bệnh. 100% công chức và người lao động ngành Kiểm sát Gia Lai đã tham gia ủng hộ ít nhất mỗi người 01 ngày lương, với tổng số tiền hơn 63 triệu đồng. Trong thời gian qua, tại địa phương, chưa phát hiện và xử lý tội phạm có liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Một số kết quả nổi bật

- Qua công tác THQCT, kiểm sát hoạt động tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã tích cực, chủ động phát hiện nhiều sơ hở, thiếu sót, vi phạm trong hoạt động tư pháp cũng như trong lĩnh vực quản lý Nhà nước và xã hội; kịp thời ban hành 3.215 văn bản (245 kháng nghị, 1.122 kiến nghị và 1.848 kết luận) yêu cầu cơ quan tố tụng khắc phục vi phạm, thiếu sót, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm (tăng 1.448 văn bản so với nhiệm kỳ trước). Các văn bản kháng nghị, kiến nghị, kết luận của Viện kiểm sát đều bảo đảm tính có căn cứ, được các cơ quan tư pháp tiếp thu, thực hiện. Qua đó, tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực; chất lượng, hiệu quả công tác khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được nâng lên, bảo đảm quyền con người, quyền công dân; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của công dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, góp phần quan trọng vào việc duy trì ổn định và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai, thực hiện đạt và vượt nhiều chỉ tiêu của Ngành theo Nghị quyết số 111/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác tư pháp.

- Viện kiểm sát hai cấp đã thực hiện nhiều biện pháp hiệu quả, nỗ lực phấn đấu và đạt được những kết quả tích cực trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, từng bước đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế; thực hiện tốt phương châm của ngành KSND “*Đoàn kết, đổi mới – Trách nhiệm, kỷ cương – Thực chất, hiệu quả*” và từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “*Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*”, được Đảng và Nhà nước ghi nhận, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì năm 2021.

- Tổ chức quán triệt và thực hiện có hiệu quả các đạo luật mới về tư pháp, nhất là những quy định có liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với cơ quan chức năng trong đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, góp phần tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành được đổi mới; tăng cường xây dựng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, chức trách nhiệm vụ được giao và cụ thể hóa đối với từng chức danh tư pháp. Nội bộ ngành KSND tỉnh Gia Lai đoàn kết, thống nhất, kỷ cương, kỷ luật nghiệp vụ được giữ vững và tăng cường.

- Trách nhiệm công tố trong hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử được tăng cường; không để xảy ra việc đình chỉ điều tra hay truy tố, xét xử oan, sai; không có trường hợp nào Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội. Đã triển khai thực hiện đạt kết quả tốt việc “*Số hóa hồ sơ vụ án hình sự và công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa*” để bảo đảm sự thuyết phục trong quá trình xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa.

- Làm tốt vai trò chủ trì các cuộc họp giao ban định kỳ các cơ quan tư pháp để bàn biện pháp giải quyết các vụ án, vụ việc có khó khăn, vướng mắc, tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; phối hợp với các cơ quan chức năng tập trung giải quyết tốt các vụ án trọng điểm, án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, các vụ án lớn về kinh tế chức vụ và tham nhũng, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

- Ký kết nhiều quy chế phối hợp với các ngành chức năng để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ngành.

- Ban hành nhiều kiến nghị với các cơ quan, tổ chức hữu quan về các giải pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện giao ban trực tuyến định kỳ để kịp thời chỉ đạo, xử lý công việc và tập huấn nghiệp vụ qua Hệ thống truyền hình hội nghị trực tuyến; xây dựng nhiều phần mềm quản lý án, quản lý công việc và thực hiện việc truyền và nhận văn bản qua hệ thống thư điện tử công vụ, mạng nội bộ.

2. Một số hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, Viện kiểm sát hai cấp vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót như: Tiến độ và chất lượng thực hiện một số chỉ tiêu, nhiệm vụ tại một số đơn vị có thời điểm, có việc còn chậm và chưa đạt yêu cầu; vẫn có án trả hồ sơ để điều tra bổ sung và một số vụ án bị hủy để giải quyết lại do có lỗi chủ quan của Kiểm sát viên.

Nguyên nhân của hạn chế nêu trên có phần do năng lực trình độ và ý thức trách nhiệm của một số ít công chức, Kiểm sát viên chưa đáp ứng yêu cầu; một số vụ án hình sự phức tạp, cần có thời gian trung cầu giám định và định giá tài sản để xử lý, bao đảm nhiệm vụ chống oan sai, bỏ lọt tội phạm. Nhiều quy định của pháp luật về hình sự còn có vướng mắc, bất cập nhưng vẫn chưa được hướng dẫn kịp thời.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, đề cao sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm về công tác cải cách tư pháp.

Hai là, xác định thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm phải gắn với thực tiễn, xuất phát từ yêu cầu khách quan, gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân và nhiệm vụ chính trị địa phương.

Ba là, chú trọng tăng cường công tác phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan tiến hành tố tụng và việc giám sát hoạt động tư pháp của cơ quan dân cử để phát huy quyền làm chủ của nhân dân đối với hoạt động tư pháp.

Bốn là, kiện toàn tổ chức bộ máy, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

Năm là, đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; quán triệt và thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ và giữ vững kỷ cương, kỷ luật; chú trọng các biện pháp chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm; tăng cường trách nhiệm công tố, nâng cao chất lượng hoạt động tranh tụng của Kiểm sát viên trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát nhân dân trong tình hình mới, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh và chính quyền địa phương tiếp tục quan tâm, hỗ trợ kinh phí cho Viện kiểm sát nhân dân hai cấp trong thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, cũng như trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp và nhiệm vụ chính trị địa phương.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NHIỆM KỲ TỚI

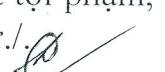
1. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XVI; đặc biệt là những định hướng lớn của Đảng về tư pháp. Tập trung thực hiện những chủ trương lớn của Đảng về công tác tư pháp, bảo đảm thống nhất nhận thức và hành động trong toàn Ngành.

2. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ trọng tâm của ngành Kiểm sát nhân dân theo yêu cầu của Quốc hội Khóa XV và các nhiệm vụ của Viện KSND hai cấp trong Chương trình hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

3. Tiếp tục thực hiện tốt Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014; phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Ngành theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác tư pháp và các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Hội đồng nhân dân về công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp.

4. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 16/02/2016 của Tỉnh ủy Gia Lai; nâng cao chất lượng công tác phát hiện, xử lý án tham nhũng thuộc trách nhiệm của Ngành.

5. Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI và khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và bản lĩnh nghề, tính chuyên nghiệp, tinh thần phục vụ Nhân dân, ý thức trách nhiệm của công chức, Kiểm sát viên, gắn với Cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “*Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*”.

6. Tổ chức thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Chỉ thị của Viện trưởng Viện KSND tối cao về tăng cường trách nhiệm công tố, nâng cao chất lượng tranh tụng, bảo đảm việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; không để xảy ra oan, sai và bỏ lọt tội phạm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong hoạt động tố tụng hình sự. 

Nơi nhận :

- Thường trực Tỉnh ủy Gia Lai (để báo cáo);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (để báo cáo);
- Văn phòng Viện KSND tối cao (để báo cáo);
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Viện KSND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (3b).

VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Đình Quang